

Bản án số: 72/2020/HS-ST  
Ngày 30/10/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Mơ và ông Hoàng Minh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Chí Công, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hanh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Anh L**, sinh năm 1981; nơi sinh: tỉnh Thanh H; nơi cư trú: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 5/12; con ông Lê Quang L1, sinh năm 1957 và bà Triệu Thị T, sinh năm 1962; có vợ là Đoàn Thị Nh, sinh năm 1986 và 03 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án: 01 tiền án, ngày 24/11/2017 bị TAND tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm; Thời điểm phạm tội, Lê Anh L chưa chấp hình phạt bổ sung và án phí, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/3/2010 bị TAND tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 04/4/2012 chấp hành án xong, hiện đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song - Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Văn N**, sinh năm 1966; nơi sinh: tỉnh Ninh B; nơi cư trú: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 10/10; con ông Phạm Văn H và con bà Đỗ Thị S (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị V, sinh năm 1969 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: 01 tiền án, ngày 22/6/2006 bị TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm; Tại thời điểm phạm tội chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; Hiện đang tại ngoại - Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lê Phú Th, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

2. Anh Bùi Xuân H2, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông - vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Khánh T2, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

4. Anh Phạm Tuấn Th2, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn Thuận H, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

5. Anh Thái Ngọc T3, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn Thuận H, xã Thuận A, huyện Đăk M, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Đinh Thị Nh1, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00' ngày 21/7/2020, Lê Anh L cùng với Bùi Xuân H, Lê Phú Th, đến uống cà phê tại quán Như Ý của Phạm Văn N, tại thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông. Đến 10 giờ 00' cùng ngày, N rủ L, H và Th đánh bạc bằng dưới hình thức chơi bài Tiến lên được thua bằng tiền, thì tất cả đồng ý. N lấy 02 bộ bài Tây, mỗi bộ 52 lá sau đó tới ngồi ở bộ bàn ghế gỗ, trước hiên của quán rồi cùng đánh bạc. Quá trình L, N, H và Th đánh bạc thì có Phạm Tuấn Th2, Nguyễn Khánh T2, Thái Ngọc T3 ngồi xem.

Cách thức chơi và tính thắng thua như sau: Tất cả sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, chia cho 04 người chơi, mỗi người được 13 lá bài. Mỗi người chơi sẽ tự tính toán, sắp xếp bài của mình sao cho khi đánh có lợi thế hơn những người còn lại. Việc xếp bài có thể xếp thành đôi, ba quân (02 hoặc 03 quân bài cùng số), sảnh (từ 03 quân bài liên tiếp), tứ quý (04 quân bài cùng số), ba đôi thông, bốn đôi thông (ba, bốn đôi liên tiếp) và các quân lẻ. Lúc bắt đầu chơi, người nào quân 03 bích sẽ được quyền đánh trước, sau đó người thắng sẽ là người đánh đầu tiên ở ván tiếp theo. Việc đánh bài tính ngược theo chiều kim đồng hồ cho đến khi kết thúc. Người đánh trước đã đánh hình thức bài như thế nào thì người sau phải đánh theo với chất bài hoặc số bài cao hơn đã được quy ước, cho đến khi không còn ai theo, trừ trường hợp bị chặt. Trong vòng đánh, nếu ai bỏ lượt không đánh thì sẽ không được đánh ở vòng đó nữa, nếu không ai đánh thì người đánh cuối cùng trong vòng sẽ được đánh vòng mới. Người đầu tiên đánh hết bài sẽ là người về nhất, ba người còn lại tiếp tục đánh cho đến khi người thứ hai, thứ ba hết bài thì ván bài sẽ kết thúc. Cách tính thứ tự quân bài lớn, bé như sau: lớn nhất là quân 2, tiếp đến là A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3; chất bài lớn nhất là chất cơ, rồi đến chất rô, chuồn và bích. Nếu hai quân bài cùng số sẽ so sánh chất bài.

Người về nhất sẽ ăn của người thứ tư số tiền 40.000 đồng, người về nhì ăn người về thứ ba số tiền 20.000 đồng; nếu có tứ quý được coi là 02 khạp, người nào có khạp lớn nhất sẽ ăn của mỗi người còn lại 20.000 đồng; nếu có tứ quý thì ăn 40.000 đồng. Nếu có 03 đôi thông thì chặt được quân 02 (heo); tứ quý chặt được ba đôi thông

và quân hai; bốn đôi thông chặt được tứ quý, đôi heo, ba đôi thông. Mỗi quân hai đỏ (heo cơ, heo rô) bị chặt thì người chơi thua số tiền 40.000 đồng, hai đen (heo chuồn, heo bích) thì thua 20.000 đồng. Nếu người chơi có 06 đôi bất kỳ hoặc có tứ quý heo thì gọi là ăn trắng, những người chơi còn lại phải chung số tiền 40.000 đồng và chơi ván mới. Nếu người chơi không có bài đánh ra cho đến khi có người đánh hết bài (về nhất) thì gọi là cháy sẽ phải chung cho người về nhất số tiền 80.000 đồng; người nào về chót (về cuối cùng) mà còn quân heo gọi là cháy heo sẽ bị người thứ ba ăn số tiền 40.000 đồng nếu là heo đỏ và 20.000 đồng nếu là heo đen. Sau khi kết thúc ván bài người chơi tính toán chung tiền trực tiếp cho nhau sau đó tiếp tục chơi ván mới. Lê Anh L, Phạm Văn N, Lê Phú Th và Bùi Xuân H đánh bạc liên tục từ 10 giờ 30' đến 12 giờ 00' cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang.

Cáo trạng số 71/CTr-VKS ngày 09/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Lê Anh L, Phạm Văn N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố các bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Anh L, Phạm Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Anh L từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 77 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn N từ 25 đến 30 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.820.000 đồng (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) là số tiền mà các bị cáo Lê Anh L, Phạm Văn N và các đối tượng Lê Phú Th, Bùi Xuân H sử dụng để đánh bạc; Trả bị cáo Lê Anh L số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thu giữ trong ốp điện thoại của Lê Anh L; trả bị cáo Phạm Văn N số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đắk Song đã trả số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tạm giữ của Thái Ngọc T3, 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Phạm Tuấn Th2, 1.030.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) tạm giữ của Lê Phú Th1 và của Nguyễn Khánh T2 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng) là những tài sản hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài Tây, mỗi bộ 52 lá là công cụ phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, tại quán café Như Ý của nhà bị cáo Phạm Văn N, thuộc thôn Thuận T, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, các đối tượng: Lê Anh L, Phạm Văn N, Bùi Xuân H và Lê Phú Th đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài Tiến lên thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.820.000 đồng. Trong đó, bị cáo Lê Anh L sử dụng số tiền khoảng 1.800.000 đồng, bị cáo Phạm Văn N sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Hai bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

....”

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và nhân thân của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo Lê Anh L, Phạm Văn N đều có tiền án về tội đánh bạc, nhận thức rõ đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; Bị cáo Lê Anh L có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có bố là người có công với cách mạng và được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba và Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Bị cáo Phạm Văn N là người khuyết tật. Do đó các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét thấy đề nghị, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần chấp nhận. Đối với bị cáo Lê Anh L có nhân thân xấu. Kết quả xác minh các điều kiện về tài sản, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và không có tài sản gì có giá trị. Việc áp dụng nghĩa vụ tài sản với bị cáo là không đảm bảo việc thi hành, do đó cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù đối với bị cáo L là phù hợp, đảm bảo tính thi hành cũng như thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật. Qua biên bản xác minh về tài sản thể hiện bị cáo Phạm Văn N có tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ về tài sản. Do đó, việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo sẽ bảo đảm tính thi hành của bản án đồng thời có tác dụng, hiệu quả hơn và bảo đảm tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Trong vụ án Lê Phú Th sử dụng số tiền khoảng 250.000 đồng, Bùi Xuân H sử dụng số tiền 460.000 đồng cùng đánh bạc với các bị cáo. Tuy nhiên, do số tiền các đối tượng này sử dụng chưa đủ định lượng theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự và trước đó chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Phú Th, Bùi Xuân H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Thái Ngọc T3, Phạm Tuấn Th2 và Nguyễn Khánh T2 chỉ ngồi xem các đối tượng Lê Anh L, Phạm Văn N, Lê Phú Th và Bùi Xuân H đánh bạc, không tham gia đánh bạc nên không xử lý là đúng.

[8] Các biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 2.820.000 đồng (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo Lê Anh L, bị cáo Phạm Văn N và các đối tượng Lê Phú Th, Bùi Xuân H sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Tuyên trả 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho bị cáo Lê Anh L.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Văn N.

- Đối với 02 (hai) bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá, các bị cáo và đối tượng liên quan sử dụng làm công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tạm giữ của Thái Ngọc T3, 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Phạm Tuấn Th2, 1.030.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Khánh T2 và 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng) tạm giữ của Lê Phú Th, do không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp cần chấp nhận.

- Đối với số tiền 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) là tiền sử dụng để đánh bạc, sau đó Bùi Xuân H cho cháu Phạm Thị Thanh Th4, sinh năm 2008 (con gái bị cáo N), do cháu Th4 đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu giữ được.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo **Lê Anh L, Phạm Văn N** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Anh L** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 28/7/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 77 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn N** 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

\* ***Biện pháp tư pháp:*** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.820.000 đồng (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 19/10/2020).

- Tuyên trả bị cáo Lê Anh L số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Phạm Văn N để bảo đảm công tác thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ tú lơ khơ (bài Tây), 104 quân đã qua sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đắk Song đã trả lại số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tạm giữ của Thái Ngọc T2, 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tạm giữ của Phạm Tuấn Th2, 1.030.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Khánh T1 và 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng) tạm giữ của Lê Phú Th.

(Đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng và phiếu ủy nhiệm chi thể hiện ngày 19/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

\* ***Về án phí:*** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Anh L, Phạm Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

\* ***Về quyền kháng cáo:***

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Song;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Các bị cáo;
- Người liên quan;
- Người âm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Thanh Tâm**